TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G L** **TỈNH H D**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HS-ST
Ngày: 26/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G L, TỈNH H D

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **An Văn Khoái**.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Bùi Thị Thúy.
Bà Lê Thị Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân Hện G L, tỉnh H D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện G L, tỉnh H D tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Thịnh, Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Hện G L, tỉnh H Dxét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022đối với:

1.Các bị cáo:

1.1.**N VT**, sinh năm 1994 tại tỉnh H D; Nơi cư trú: Thôn L X, xã G T, Hện G L, tỉnh H D; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông N VThiện và bà Phạm Thi Thật; Có vợ là Nguyễn Thị Kiều Oanh (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2019.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 26/6/2018 N VT phạm tội "Cướp giật tài sản". Bản án số 64/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Hện Ninh Giang, tỉnh H D xử phạt T 39 tháng tù. T chấp hành xong bản án ngày 03/3/2021. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Ngày 22/5/2012, N VT phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2012 ngày 10/8/2012 của Tòa án nhân dân Hện G L xử phạt 30 thang tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 22/7/2014 (đã được xóa án tích).
- Ngày 25/9/2016, N VT bị công an Hện G L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/7/2022 đến ngày 20/7/2022 cHển tạm giam tại nhà tạm giữ công an Hện G L. Có mặt tại phiên tòa.

2. **H V H**, sinh năm 1994 tại tỉnh H D; Nơi cư trú: Thôn T Đ, xã G X, thành phố H D, tỉnh H D; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông H V Hùng và bà Nguyễn Thị Hoan; Vợ con chưa.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 26/6/2018 H V H phạm tội "Cướp giật tài sản". Bản án số 64/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Hện Ninh Giang, tỉnh H D xử phạt T 36 tháng tù. T chấp hành xong bản án ngày 03/4/2021. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Ngày 30/7/2012, H V H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2012 ngày 02/11/2012 của Tòa án nhân dân Hện G L xử phạt 18 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/10/2013 (đã được xóa án tích).

- Ngày 14/12/2017, H V H bị công an Hện G L xử phạt vi phạm hành chính về hành xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị bắt ngày 20/7/2022 và hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an Hện G L. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại:

- Anh T V C - sinh năm 1973.
- Chị N T Q - sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn P T, xã G T, Hện G L, tỉnh H D.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà N T L - sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số nhà 25, Lê Thanh Nghị, thị trấn G L, Hện G L, H D.

Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bà Phạm Thị Thật - sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn L X, xã G X, TP H D, tỉnh H D.

Có mặt tại phiên tòa.

4. Người làm chứng:

- Anh N V T - sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu 2, phường T K, thành phố H D, tỉnh H D.

- Anh Hoàng Văn Mạnh - sinh năm 1996.

Địa chỉ: KDC Phú Thọ, phường T K, TP H D, tỉnh H D.

- Bà Hồ Thị Mùi - sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn T H, xã G X, Thành phố H D, tỉnh H D.

- Anh N VVõ - sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn P T, xã G T, Hện G L, tỉnh H D.

Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ Thứ nhất: N VT là người sử dụng ma túy, loại heroine. Khoảng 20 giờ ngày 17/7/2022, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 34K1-002.86 (thuộc sở hữu của bà Phạm Thị Thật mẹ đẻ T) đi từ nhà ở thôn L X, xã G T, Hện G L, tỉnh H D đến khu vực 559, thành phố H D, tỉnh H D, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại đây, T gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy được gói trong 02 gói giấy thiếc màu bạc với số tiền là 400.000đ. T bỏ gói giấy thiếc ra kiểm tra, thấy bên trong mỗi gói giấy có chứa chất dạng cục màu trắng là heroin. T gói 02 gói giấy thiếc màu bạc lại, cầm trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô về nhà để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, T đang điều khiển

xe mô tô đi về đến đoạn công ty Havina thuộc địa phận thôn L X, xã G T, Hện G L thì bị tổ công tác 151 công an Hện G L phối hợp cùng Công an xã G T phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải T đang cầm 02 gói giấy thiếc màu bạc, bên trong mỗi gói chứa chất dạng cục màu trắng, T khai nhận là Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius màu đỏ, đen biển kiểm soát 34K1-002.86 quá trình bắt giữ có anh N VVõ, sinh năm 1975, trú tại: Thôn P T, xã G T, Hện G L là người làm chứng.

Tại kết luận số 431/KL-KTHS ngày 19/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H D kết luận: Chất dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy thiếc mầu bạc được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 2110415, ghi thu của N VT, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,251 (Không phẩy hai trăm năm mươi mốt gam) là ma túy, loại Heroine.

Vụ Thứ 2: Quá trình điều tra vụ án trên, Cơ quan cảnh sát điều tra công an Hện G L còn làm rõ hành vi trộm cắp tài sản của N VT và H V H như sau: N VT, H V H và Tăng Văn Tâm, sinh năm 1989, trú tại: Thôn T H, xã G X, thành phố H D, là bạn bè và là người cùng sử dụng ma túy. Khoảng 23 giờ ngày 17/11/2021, T điều khiển xe mô tô BKS 34K1-002.86, chở H đến nhà Tâm chơi. Tại đây, Tâm, T, H cùng rủ nhau đi trộm cắp rau bắp cải để bán lấy tiền. Tâm lấy ở nhà 08 bao tải dứa và khoảng 10 đoạn dây thừng cuộn lại để bụng xe máy T; Lấy 02 con dao, một con dao đưa cho H, 01 con Tâm cầm để đi cắt trộm rau bắp cải. Sau đó, T điều khiển xe Sirius chở Tâm, H ngồi sau. Tâm chỉ đường cho T điều khiển xe mô tô đến khu vực cánh đồng đội 7, thôn P T, xã G T, Hện G L, tỉnh H D nơi trồng nhiều rau bắp cải. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 18/11/2021, T điều khiển xe đến cánh đồng đội 7, rồi dừng xe mô tô ở ruộng rau bắp cải nhà ông Tăng Văn CHên, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn P T, xã G T, Hện G L, tỉnh H D. Ruộng rau nhà ông CHên gần nghĩa trang đội 7, thôn P T đã thu hoạch được 01 nửa, còn khoảng 08 luống rau. T dựng xe ở rìa đường rồi T, Tâm, H xuống xe. Tâm và H dùng dao đã chuẩn bị trước cùng cắt các cây rau bắp cải để xuống rãnh của từng luống rau. T lấy bao tải dứa xếp các cây rau bắp cải cắt được vào bao. Tâm cắt rau bắp cải được một lúc thì dừng lại, cùng T xếp các cây rau đã cắt vào bao dứa, khi đóng đầy một bao khoảng 30 cái, T, Tâm dùng dây thừng buộc túm lại đầu bao. Đến khi đóng được 03 bao thì Tâm, T bê lên đường. Sau đó Tâm, T xếp 01 bao ở bụng xe máy. T điều khiển xe máy, Tâm xếp 02 bao bắp cải chồng lên nhau đặt ở yên xe rồi ngồi phía sau ôm 02 bao bắp cải. T, Tâm chở 03 bao bắp cải đến để ở sân trước cổng đền Vàng thuộc thôn T H, xã G X, thành phố H D, tỉnh H D. H tiếp tục ở lại ruộng rau để cắt bắp cải. Sau đó T chở Tâm quay lại ruộng bắp cải, Tâm và T tiếp tục chở 02 cHến, 01 cHến 03 bao và một cHến 02 bao bắp cải đến để ở sân trước cổng đền Vàng. Sau đó hết bao dứa, do hết bao dứa nên Tâm, T đi tìm nhặt được thêm khoảng 10 bao tải dứa bỏ đi ở rìa đường và cắt thêm khoảng 05 đến 06 sợi dây chuối khô dài khoảng 01 mét rồi cắt thành đoạn dài khoảng 50cm để buộc bao. Tâm và T tiếp tục quay lại ruộng rau nhà ông CHên để xếp bắp cải vào bao và chở thêm khoảng 03 cHến nữa, mỗi cHến 03 bao tải dứa bắp cải về để ở khu vực sân cổng đền Vàng. Khi đã cắt gần hết 08 luống rau, H không cắt bắp cải nữa mà cùng Tâm, T xếp bắp cải vào bao. Còn thừa một bao tải dứa và 01 sợi dây thừng chưa dùng, Tâm, T, H để lại dưới ruộng. Khi chở cHến bắp cải cuối cùng đến cổng đền Vàng, Tâm đi bộ từ đền về nhà còn T đi xe quay lại ruộng rau bắp cải đón H.

Tâm về nhà được khoảng 02 tiếng đồng hồ, đến khoảng 04 giờ ngày 18/11/2021, T và H đến nhà Tâm. Sau đó H ở lại nhà Tâm. Tâm và T đi xe máy Sirius tìm chỗ bán rau bắp cải trộm cắp được. Tâm và T hỏi, biết được công ty TNHH Đại Phúc ở khu 1, thị trấn G L, Hện G L, tỉnh H D là nơi cHên thu mua nông sản để phục vụ cho bếp ăn công nghiệp nên Phúc chở Tâm đến công ty Đại Phúc. Tại đây, Tâm gặp và hỏi bán rau bắp cải cho bà N T L, sinh năm 1962, trú tại số nhà 25, đường Lê Thanh Nghị, thị trấn G L, Hện G L, tỉnh H D là chủ công ty Đại Phúc, bà Lan đồng ý mua nhưng yêu cầu Tâm phải mang rau đến để xem rồi trả giá.

Sau đó, Tâm, T đến khu vực chợ cá phường T K, thành phố H D, tỉnh H D, hỏi thuê được anh N V T, sinh năm 1992, trú tại: Khu 2, phường T K, thành phố H D, tỉnh H D là lái xe tải để chở bắp cải đi bán với giá tiền 200.000đ. Anh T điều khiển xe ô tô tải SUZKI BKS 14C-102.37 chở anh Hoàng Văn Mạnh, sinh năm 1996, trú tại: Khu dân cư Phú Thọ, phường T K, thành phố H D đi theo xe máy của T chở Tâm đến cổng đền Vàng. Sau khi xếp tất cả các bao bắp cải lên xe, T ngồi xe ô tô tải cùng anh T, anh Mạnh để chỉ đường đến công ty TNHH Đại Phúc. Tại đây bà Lan đồng ý mua rau bắp cải với giá 7.000đ/kg. Tiến hành cân 17 bao rau bắp cải được 330kg. Tâm và T bán 330kg rau bắp cải được 2.300.000đ, Tâm vay của bà Lan 200.000đ của bà Lan để trả tiền xe trước. Khi cân xong bà Lan thanh toán cho Tâm nốt số tiền 2.100.000đ. Sau khi bán rau bắp cải, Tâm, T đi về nhà Tâm gặp H và chia nhau mỗi người 700.000đ. Sau đó T, H,Tâm đều đã tiêu sài cá nhân hết số tiền trên.

Kết luận Hội đồng định giá tài sản số 35/KLGĐ-HĐ ngày 26/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự Hện G L kết luận 330 kg bắp cải trắng, loại từ 0,6 đến 12.kg/cái tại thời điểm ngày 18/11/2021 có giá 3.960.000đ,

Đối với N VT và H V H sau khi thực hiện hành vi trộm cắp bắp cải đều không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì. Nên sau khi hết thời hạn điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an Hện G L đã quyết định tách vụ án hình sự và tách hành vi của T và H để tiếp tục xác minh, xử lý sau theo quy định của pháp luật. Ngay sau khi bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, qua đấu tranh T và H thừa nhận hành vi trộm cắp bắp cải ngày 18/11/2021.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT -VKS ngày 12 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Hện G L, tỉnh H D truy tố:

- Bị cáo N VT tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và Tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo H V H tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo N VT và H V H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện G L tỉnh H D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo N VT phạm tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản"

Bị cáo H V H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Về hình phạt chính:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm 17, Điều 58, Điều 55 Bộ luật hình sự đối với N VT.

+ Xử phạt N VT từ 14 đến 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt N VT từ 08 đến 10 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản"

Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo N VT phải chấp hành hình phạt chung từ 22 đến 26 tháng tù thời hạn tính từ ngày tạm giữ 17/7/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với H V H.

+ Xử phạt H V H từ 08 đến 10 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" Thời hạn tính ngày tạm giam 20/7/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,197 gam (Không phẩy một trăm chín mươi bẩy gam) ma túy loại Heroine; 02 mảnh giấy thiếc màu bạc và 01 vỏ túi niêm phong mẫu vật số PS3 2110415 được hoàn lại sau giám định (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2022).

- Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện G L; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Hện G L; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Vụ thứ nhất: Hồi 20 giờ 50 phút ngày 17/7/2022, tại khu vực cổng công ty Havina thuộc địa phận thôn L X, xã G T, Hện G L. N VT đang cất giấu trái phép trong long bàn tay phải 02 gói ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,251 g để sử dụng thị bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an Hện G L phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Vụ thứ hai: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 18/11/2021, tại khu vực ruộng trồng rau bắp cải của gia đình anh Tăng Văn CHên ở đôi 7, thôn P T, xã G T, Hện G L, tỉnh H D, lợi dụng sơ hở, đêm tối không có người trông coi. N VT, H V H và Tăng Văn Tâm có hành vi dùng dao lén lút cắt trộm 330 kg rau bắp cải của gia đình anh CHên. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.960.000đ.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo N VT đã xâm phạm 02 khách thể được bộ luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, trọng lượng ma túy tàng trữ loại Heroine là 0,251 gam và cùng với H V H xâm phạm quan hệ sở hữu tài sản của công dân, giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.960.000đ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, muốn có tiền để tiêu sài nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo N VT đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của H V H đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Hện G L, tỉnh H D truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án trộm cắp tài sản: Là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự cấu kết, thỏa thuận, phân công từ trước. Tuy nhiên HĐXX cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vị trí, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo Bị cáo T là người sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội, tích cực trong việc bán tài sản trộm cắp. H là người thực hành tích cực do vậy bị cáo T có vai trò tích cực hơn H.

Về tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều bị kết án về tội "Cướp giật tài sản" chưa được xóa án tích, lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hính sự: Trong giai đoạn điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo N VT sau khi đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (bắp cải) sau 02 này đã tác động trực tiếp gọi điện cho bà Phạm Thị Thật (mẹ đẻ) đến bồi thưởng cho gia đình bị hại anh CHên, chị Quê số tiền 2.000.000đ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23 ngày 12/4/2022 Tòa án nhân dân Hện G L xét xử đối với Tăng Văn Tâm về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, ngoài ra bản án đã giải quyết về trách nhiệm dân sự, quyết định xử lý vật chứng và các vấn đề khác có liên quan (trong vụ án trộm cắp) nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối 0,197 gam (Không phẩy một trăm chín mươi bảy gam) ma túy loại Heroine; 02 mảnh giấy thiếc màu bạc và 01 vỏ túi niêm phong mẫu vật số PS3 2110415 được hoàn lại sau giám định đó là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA loại Sirius BKS 34 K1-002.86 là tài sản thuộc sở hữu của Bà Nguyễn Thị Thật, bà Thật không biết T dùng vào việc

phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an Hện G L đã trả lại cho bà Thật là phù hợp.

[7] Các vấn đề khác:

Thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 18/11/2021 gồm có Tăng Văn Tâm, N VT và H V H. Đối với H V H đã được xét xử trong bản án số 23 ngày 12/4/2022 Tòa án nhân dân Hện G L, tỉnh H D. Nên không đặt ra vấn đề xử lý H V H trong vụ án này.

Tại phiên tòa bà Thật xác định sau khi T bỏ đi 02 ngày khi Cơ quan điều tra chưa triệu tập, T đã gọi điện nhờ bà đến bồi thường cho gia đình bị hại là anh CHên, chị Quê số tiền 2.000.000đ bà tự nguyện cho bị cáo T không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền này cho bà.

[8] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án hình sự, án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 173, Điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm 17, Điều 58, Điều 55 Bộ luật hình sự đối với N VT.

- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với H V H.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo N VT phạm tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản"

Bị cáo H V H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

3. Về hình phat chính:

+ Xử phạt N VT 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt N VT 09 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản"

Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo N VT phải chấp hành hình phạt chung 25 (hai mươi năm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 17/7/2022.

+ Xử phạt H V H 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" thời hạn tính từ ngày tạm giam 20/7/2022.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,197 gam (Không phẩy một trăm chín mươi bẩy gam) ma túy loại Heroine; 02 mảnh giấy thiếc màu bạc và 01 vỏ túi niêm phong mẫu vật số PS3 2110415 được hoàn lại sau giám định

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự Hện G L, tỉnh H D. (*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/9/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an Hện G L và Chi cục Thi hành án dân sự Hện G L, tỉnh H D*).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án Buộc bị cáo N VT và H V H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Lan vắng mặt có quyền kháng báo bản án về phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản sao bản án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Hện G L;
- CQCSĐT, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an Hện G L;
- CQTHAHS-Công an tỉnh H D;
- Chi cục THADS Hện G L;
- Viện kiểm sát ND tỉnh H D;
- Sở Tư Pháp tỉnh H D;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ sở giam giữ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

An Văn Khoái